TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Địa chỉ: Tầng 16, Tháp A, Vincom, 191 Bà Triệu, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
GPTLHD số 11/GDDC7/KDBH do Bộ Tài chính cấp thay đổi ngày 01/10/2010.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------- o0o ----------

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV

A. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Hôm nay, ngày 19 tháng 04 năm 2019, phiên họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi là Đại hội) tổ chức:

- Vào lúc: 09 giờ 30 phút.
- Địa điểm: Hội trường tầng 21 Tháp A, Vincom, 191 Bà Triệu, Hà Nội.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Các cổ đông và đại diện cổ đông Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.
2. Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
3. Các khách mời tham dự Đại hội và Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Ông Phạm Bách - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Đến thời điểm bắt đầu Đại hội, tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự là 10 cổ đông (13 người, cổ đông BIDV cử 4 người tham dự), tổng số cổ phần tham dự là 105.414.006 cổ phần, chiếm 89,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;
- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ban hành kèm theo Quyết định số 018/QĐ-HĐQT ngày 29/02/2016 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành *(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).*

II. Bầu Đoàn Chủ tịch:

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Ramaswamy Athappan – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV – Chủ tọa.
2. Ông Trần Hoài An – Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV – Thành viên.

III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Cụ thể:

Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Nguyễn Thành Trung – Trưởng ban Thư ký Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Trưởng ban.
2. Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Thành viên.

Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Giám đốc Ban Quản lý rủi ro, Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Trưởng Ban.
2. Ông Vương Trí Kiên – Giám đốc Ban Nhân sự, Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Thành viên.
3. Ông Ngô Tiến Đạt – Phó Giám đốc Ban Công nghệ thông tin, Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, Thành viên.

IV. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Sau khi nghe ông Trần Hoài An – Thay mặt Đoàn chủ tịch công bố Chương trình làm việc của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình làm việc.

V. Nội dung chính của Đại hội

1. Ông Trần Hoài An thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày các nội dung:

1.1. Báo cáo kết quả kinh doanh 2018 và kế hoạch kinh doanh 2019

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH2018	TH2018	%HTKH
1	Tổng doanh thu phí (Công ty mẹ)	2.070.000	2.105.448	101,7%
2	Lợi nhuận hợp nhất	190.000	202.478	106,6%

- Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

  + Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 2.220 tỷ đồng.

  + Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 223 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan/đơn vị có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết.

1.2. Phê duyệt quyết toán báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch cổ tức 2019

- Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng BIC năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu chính	Số liệu sau khi kiểm toán (đ)	Số liệu đề nghị quyết toán (đ)
I	**Thu nhập thuần từ hoạt động KDBH**	**(35.349.939.965)**	**(35.349.939.965)**
1	Thu từ hoạt động KDBH	2.068.809.972.208	2.068.809.972.208
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	(646.479.131.544)	(646.479.131.544)
3	Tổng chi phí hoạt động KDBH	(1.141.063.321.621)	(1.141.063.321.621)
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(316.617.459.008)	(316.617.459.008)
II	**Thu nhập từ hoạt động tài chính**	**238.011.534.402**	**238.011.534.402**
1	Doanh thu hoạt động tài chính	254.967.334.357	254.967.334.357
2	Chi phí hoạt động tài chính	(16.955.799.955)	(16.955.799.955)
III	**Thu nhập từ hoạt động khác**	**(84.499.770)**	**(84.499.770)**
1	Thu nhập khác	1.298.012.702	1.298.012.702
2	Chi phí khác	(1.382.512.472)	(1.382.512.472)
V	**Lợi nhuận trước thuế**	**202.577.094.667**	**202.577.094.667**
VI	**Chi phí thuế TNDN**	**(53.944.807.091)**	**(53.944.807.091)**
VII	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	**(1.054.606.263)**	**(1.054.606.263)**
VIII	**Lợi nhuận sau thuế**	**147.577.681.313**	**147.577.681.313**

- Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu chính	Số liệu sau khi kiểm toán (đ)	Số liệu đề nghị quyết toán (đ)
I	**Thu nhập thuần từ hoạt động KDBH**	**(38.142.369.409)**	**(38.142.369.409)**
1	Thu từ hoạt động KDBH	2.262.738.138.518	2.262.738.138.518
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	(775.755.887.975)	(775.755.887.975)
3	Tổng chi phí hoạt động KDBH	(1.187.452.015.111)	(1.187.452.015.111)
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(337.672.604.841)	(337.672.604.841)

II	**Thu nhập từ hoạt động tài chính**	**238.722.700.216**	**238.722.700.216**
1	Doanh thu hoạt động tài chính	263.773.233.566	263.773.233.566
2	Chi phí hoạt động tài chính	(25.050.533.350)	(25.050.533.350)
III	**Thu nhập từ hoạt động khác**	**1.898.054.923**	**1.898.054.923**
1	Thu nhập khác	3.340.673.202	3.340.673.202
2	Chi phí khác	(1.442.618.279)	(1.442.618.279)
V	**Lợi nhuận trước thuế**	**202.478.385.730**	**202.478.385.730**
VI	**Chi phí thuế TNDN**	**(57.396.614.923)**	**(57.396.614.923)**
VII	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	**(1.054.606.263)**	**(1.054.606.263)**
VIII	**Lợi nhuận sau thuế**	**144.027.164.544**	**144.027.164.544**
IX	**Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số**	**3.206.692.647**	**3.206.692.647**
X	**Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ**	**140.820.471.897**	**140.820.471.897**

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (riêng BIC):

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
1	**Lợi nhuận sau thuế năm 2018**	**147.577.681.313**
2	Quỹ dự trữ bắt buộc (2 = 1*5%)	7.378.884.066
3	Quỹ đầu tư phát triển (3 = 1*25%)	36.894.420.328
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	25.000.000.000
5	**Lợi nhuận năm 2018 còn lại (4=1-2-3)**	**78.304.376.919**

- Phương án chia cổ tức năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
I	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức lũy kế đến 31/12/2018	102.564.777.364
1	Lợi nhuận của các năm trước 2018 còn lại chưa phân phối	24.260.400.445
2	Lợi nhuận năm 2018 còn lại sau khi trích các quỹ	78.304.376.919
II	Vốn cổ phần được hưởng cổ tức	1.172.768.950.000
1	Tổng vốn cổ phần	1.172.768.950.000
III	Tỷ lệ chia lãi cổ phần	7%
IV	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (IV = III * II)	82.093.826.500
V	Lợi nhuận để lại chưa phân phối đến 31/12/2018 (V = I - IV)	20.470.950.864

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2018: 7%. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm và việc thực hiện chi trả cổ tức theo quy định pháp luật.
- Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019: 8%, mức cụ thể sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt trên cơ sở kết quả kinh doanh và lợi nhuận thực tế năm 2019.

2. Ông Trần Hoài An thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày các nội dung:

2.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018. Mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2019.

2.2. Báo cáo kết quả chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và Thông qua kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.

- Tổng ngân sách thù lao, phụ cấp cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018: 709.019.831 đồng.
- Tổng thù lao, phụ cấp thực tế chi trả cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT cho năm 2018: 217.000.000 đồng.

(Ghi chú: khoản thù lao, phụ cấp chưa chi trả là khoản của các thành viên HĐQT, BKS thành viên độc lập quý 4 năm 2018, BIC đã thực hiện chi trả trong tháng 1.2019).

- Kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:
  + Đối với thành viên không chuyên trách: Ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp bằng 0,35% lợi nhuận trước thuế (báo cáo riêng của BIC) năm 2019. Mức chi trả cụ thể đề xuất giao cho Hội đồng quản trị quyết định.
  + Đối với thành viên chuyên trách: thực hiện chi trả theo thang Bảng lương của Tổng Công ty và giao cho HĐQT quyết định ngân sách, mức chi cụ thể cho từng thành viên.
  + Phụ cấp Ban Thư ký năm 2019: 3 triệu đồng/người/phiên họp.

3. Bà Lại Ngân Giang – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày các nội dung:

Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính 2018. Mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2019.

4. Ông Trần Hoài An thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày các nội dung:

- Tờ trình chuyển trụ sở chính BIC

- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của BIC

5. Ông Trần Hoài An thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày báo cáo, xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự tham gia HĐQT của BIC, bao gồm:

- Đề xuất miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị BIC đối với ông Trần Lục Lang.

- Đề xuất miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị BIC đối với bà Đặng Thị Hồng Phương;

- Đề xuất thông qua cơ cấu nhân sự HĐQT BIC như sau:

*+ Tổng số thành viên Hội đồng quản trị: **08** người, trong đó: số lượng thành viên điều hành và thành viên không điều hành giữ nguyên (06 người); số lượng thành viên HĐQT độc lập là 2 người;*

+ Bầu bổ sung 01 nhân sự tham gia làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của BIC nhiệm kỳ 2019 – 2024.

+ Bầu bổ sung 1 nhân sự tham gia HĐQT thay thế ông Trần Lục Lang

+ Bầu bổ sung 1 nhân sự làm thành viên HĐQT độc lập thay thế bà Đặng Thị Hồng Phương nhiệm kỳ 2019 – 2024.

6. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy thay mặt Ban Kiểm phiếu trình bày nội dung:

Dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên Hội Đồng Quản Trị

7. Thảo luận các nội dung của Đại hội

7.1.Ý kiến thảo luận

Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

8. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội và Tiến hành bầu cử

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

8.1. Phê duyệt miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Trần Lục Lang

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

8.2 Phê duyệt miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với Bà Đặng Thị Hồng Phương

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

8.3. Phê duyệt số lượng thành viên HĐQT BIC là 8 và việc bầu bổ sung thành viên HĐQT trong đó có 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên HĐQT độc lập.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

8.4 Phê duyệt Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

8.5 Thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019-2024:

STT	Họ và tên	Chức danh ứng cử
1	Ông Trần Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Huy Tựa	Thành viên HĐQT độc lập
3	Ông Đặng Thế Vinh	Thành viên HĐQT độc lập

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

8.6. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT

9. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội và Kết quả bầu cử Thành viên HĐQT.

9.1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2018:

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.2. Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.3. Phê duyệt quyết toán báo cáo tài chính năm 2018

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.4. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2018

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.5.Phê duyệt Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018, mục tiêu, phương hướng hoạt động năm 2019

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.7. Thông qua Kết quả chi trả thù lao, phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch 2019.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.8. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và mục tiêu, phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.9. Thông qua Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 của Ban Kiểm soát

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.10 Thông qua tờ trình chuyển trụ sở chính BIC

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.11 Thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV và ủy quyền cho HĐQT rà soát và ban hành các văn bản này trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu; đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

9.12. Phê duyệt Kết quả bầu thành viên HĐQT

Kết quả kiểm phiếu:

- Tổng phiếu phát ra: 13 phiếu, đại diện cho 105.414.006 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Tổng phiếu thu về: 12 phiếu, trong đó 12 phiếu hợp lệ, 0 phiếu không hợp lệ

Kết quả bầu cử:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu biểu quyết tán thành	Tỷ lệ	Chức danh trúng cử
1	Ông Trần Xuân Hoàng	108.495.982	102,9%	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024
2	Ông Nguyễn Huy Tựa	103.873.018	98,5%	Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019-2024
3	Ông Đặng Thế Vinh	103.873.003	98,5%	Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2019-2024

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu).

10. Nội dung phát sinh ngoài chương trình làm việc đã được thông qua

Không có

D. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này được lập vào hồi 12h00 ngày 19/04/2019 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV kết thúc chương trình làm việc.

Biên bản này và dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 được Ban Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại toàn bộ nội dung trước Đại hội, được lập bằng Tiếng Anh và Tiếng Việt và được 100% cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết thông qua.

THƯ KÝ	**CHỦ TỌA**
Nguyễn Thành Trung	**Ramaswamy Athappan**